

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 142/2021/HSST

Ngày: 21-10-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hoàng và bà Nguyễn Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Dư Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

HUỲNH VŨ H, sinh năm 1975 tại B; nơi cư trú: Tổ 7, phường Y, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1950 và bà Võ Thị Ly H2 (đã chết); bị cáo có vợ là Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1978; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05-6-2021, điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm chết 01 người; Sau đó ra đầu thú và bị tạm giữ. Đến ngày 08-6-2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thương L, sinh năm 2003 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thương L: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện I, tỉnh G. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Phan Đình H, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

HUỖNH VỮ H có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào khoảng 07 giờ ngày 05/6/2021, H điều khiển xe ô tô tải biển số 81C - 026.45 chở đất đi từ huyện I, tỉnh G về Chi nhánh phân vi sinh Sông Gianh ở xã Chư Á, thành phố P. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi từ Chi nhánh phân vi sinh Sông Gianh theo hướng từ xã A đi xã T đến đường T, phường Y để đi về nhà ở hẻm đường V, phường Y, thành phố P. Khi đi đến cách ngã tư Y (ngã tư B) khoảng 30 đến 40m, H điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 30 đến 40km/h (theo lời khai của H) và điều khiển xe ô tô đi cách lề đường bên phải khoảng 1,5 đến 02m. Lúc này, H nhìn gương chiếu hậu bên phải, đồng thời bật đèn tín hiệu xin nhan rẽ phải để đi sang đường V thì thấy có 01 người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô đi cùng chiều từ phía sau vượt bên phải xe ô tô của H. Sau khi người thanh niên này điều khiển xe mô tô vượt qua đầu xe ô tô của H thì H liền đánh lái xe sang phải điều khiển xe ô tô biển số 81C-026.45 chuyển hướng rẽ sang đường Võ Văn Kiệt, do không chú ý quan sát nên khi H điều khiển xe ô tô chuyển hướng đi sang đường Võ Văn Kiệt thì phần đầu xe ô tô bên phải của H tông vào xe mô tô biển số 81AU - 003.52 do Nguyễn Thương L điều khiển gây tai nạn. Thấy vậy, H đạp phanh xe đi được khoảng 02 đến 03m nữa thì dừng lại, H xuống xe kiểm tra thì phát hiện xe mô tô 81AU-003.52 và L bị cuốn vào trong gầm xe ô tô 81C-026.45 của H. Hậu quả: Nguyễn Thương L tử vong tại chỗ. Sau đó, HUỖNH VỮ H đến Công an phường Y đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

2. Các vấn đề khác:

Qua trưng cầu, tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 418/TT-TTPY ngày 08-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Thương L chết là do: “*Chấn thương sọ não*”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường đoạn xảy ra tai nạn là đoạn đường đang thi công, mặt đường ướt có bố trí đèn xanh, đỏ, có bố trí dải phân cách cứng, mặt đường T rộng 20m, mặt đường P rộng 20m, mặt đường L rộng 11,80m. Xác định điểm mốc là trụ điện số 15H. Lấy mép đường bên trái đường T hướng UBND xã B đi xã I, huyện I làm chuẩn để đo.

Tại hiện trường phát hiện vết phanh được đánh số thứ tự là (1) diện (2,70 x 0,42)m chiều hướng từ đường T hướng chéo ra đường P về hướng đi Kon Tum. Từ đầu vết cày đo vào mép đường chuẩn là 19,80m và đo đến đầu dải phân cách cứng là 9,20m, cuối vết cày nằm dưới bánh sau bên trái xe ô tô 81C-02645. Xe ô tô biển số 81C - 026.45 được đánh số thứ tự là (2), sau tai nạn đầu xe hướng chéo ra đường P, đuôi xe hướng xã B. Tâm trục bánh xe trước bên trái đo vào mép đường chuẩn là 21,57m, tâm trục bánh xe sau bên trái đo vào mép đường chuẩn là 21,20m. Chiếc xe gắn máy biển số 81AU - 003.52 được đánh số thứ tự là (3), sau ra tai nạn xe nằm ngã nghiêng sang bên phải tiếp giáp với mặt đường, đầu xe hướng vào nhà dân, đuôi xe hướng chéo về Trung tâm thành phố Pleiku. Tâm trục bánh xe trước đo vào mép đường chuẩn là 27,40m, tâm trục bánh xe sau đo vào mép đường chuẩn là 26,80m và đo đến tâm trục bánh xe trước bên trái xe ô tô 81C-026.45 là 1,40m.

Tử thi được đánh số thứ tự là (4), sau tai nạn tử thi nằm úp, nằm trên xe gắn máy 81AU - 00352, đầu tử thi hướng đi xã B, chân hướng đi đường L, đầu tử thi đo vào mép đường chuẩn là 27,30m và đo đến tâm trục bánh xe trước xe gắn máy 81AU - 003.52 là 0,60m, từ gót chân tử thi bên phải đo vào mép đường chuẩn là 26,90m. Vết máu: được đánh số thứ tự là (5) diện (1,86 x 0,76)m, tâm vết máu đo vào mép đường chuẩn là 27,45m và đo đến trục bánh trước bên phải xe ô tô 81C-026.45 là 1,35m, tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 81C - 026.45 đo đến trụ đèn tín hiệu (xanh, đỏ) là 7,43m. Điểm mốc: Từ tâm trục bánh xe sau bên phải xe ô tô 81C - 026.45 đo đến trụ điện số 15H là 5,45m.

Kết quả khám xe máy biển số 81AU - 003.52:

Toàn bộ phần đầu xe (ốp bảo vệ, ốp tay lái, bảng điều khiển, bảng hiển thị tốc độ) bị vỡ hoàn toàn, làm lộ các chi tiết bên trong, khung tay lái. Gương chiếu hậu phải (không lắp đặt); gương chiếu hậu bên trái bị mất phần mặt gương, tại gương chiếu hậu trái bị gãy, vết gãy trong diện (1x0,5)cm, độ dài trục gương chiếu hậu còn lại sau tai nạn dài 11cm. Tại vị trí đầu trong nắm tay lái bên trái có vết trầy, rách cao su diện (4x3)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Tại vị trí trong nắm lái bên phải bị gãy kim loại hoàn toàn phần tay nắm, độ dài tay nắm lái còn lại dài 5,5cm. Trục tay lái bên trái lệch so với vị trí sau đầu 4cm theo chiều từ phải sang trái. Toàn bộ ốp đầu xe, mặt nạ đầu xe bị vỡ nhựa hoàn toàn làm lộ các chi tiết bên trong. Vị trí dè chắn bùn phía trước, bánh trước bị vỡ nhựa hoàn toàn, hiện không còn dè chắn bùn trước. Tại vị trí chằng ba đầu xe: Vị trí bắt ốc cố định phuộc nhún bên phải bị gãy kim loại, phuộc nhún bên trái, bên phải cong vênh theo chiều từ trái sang phải (lệch so với vị trí ban đầu 15cm). Ốp bảo vệ phuộc nhún phải vỡ nhựa hoàn toàn, góc bảo vệ phuộc nhún bên trái bị vỡ nhựa trong diện (19x11)cm. Lốp bánh trước bị cong bung khỏi vành bánh xe trước tạo độ hở 1,5cm, tâm vết

cách chân van 42cm, theo chiều ngược kim đồng hồ. Yếm chắn gió và yếm trung tâm bị gãy bung, gãy chốt bắt cố định tạo độ hở 4,5cm so với vị trí ban đầu (bên trái).

Gác để chân trước bên trái bị mất đế chân cao su, trục gác để chân lệch so với vị trí ban đầu 11cm, từ sau ra trước. Bàn đạp cần đạp số phía sau ép sát vào thân máy. Chân chống xe bị gãy kim loại tại vị trí chốt bắt cố định, vết gãy kim loại có diện (4x3)cm (chân chống nghiêng). Chân chống giữa (cần đạp bên trái) bị cong vênh, móp méo kim loại áp sát vào thân, lốc máy theo chiều từ sau ra trước. Ốp nhựa bảo vệ sườn xe, đuôi xe bên trái bị vỡ nhựa hoàn toàn. Yếm chắn gió trước bên phải bị vỡ nhựa hoàn toàn, tại vị trí tiếp giáp ốp, mài mòn nhựa trong diện (7,5x3)cm, chiều hướng không xác định bề mặt dính chất màu nâu. Ốp nhựa thân bên phải bị gãy chốt bắt cố định tạo độ hở 2cm so với vị trí ban đầu. Tại vị trí mặt dưới gác để chân sau bên phải có vết trầy, xước kim loại diện (2,5x2)cm, bề mặt dính chất màu nâu, không xác định chiều hướng. Tại vị trí 1/3 đuôi ốp bảo vệ sườn xe bị vỡ nhựa, trong diện (12x19)cm (bên phải). Bề mặt ốp bảo vệ thân, đuôi xe có vết trầy xước, sơn, nhựa trong diện (18 x 8)cm, bề mặt dính chất bùn đất, chiều hướng từ trước ra sau. Yên xe sau tai nạn giao thông bị gãy rời khỏi vị trí lắp ráp. Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu sau vỡ hoàn toàn, làm lộ các chi tiết bên trong. Khung kim loại bảo vệ đèn xe phía sau bị móp méo kim loại, không rõ hình dạng nhất định diện (31 x 26)cm. Tay dắt sau xe bị móp méo kim loại, hình dạng không xác định trong diện (24 x 17)cm. Bề mặt tay dắt sau bên phải bị trầy xước kim loại, chiều hướng không xác định trong diện (12 x 2,5)cm. Dè chắn bùn bánh sau bị lệch khỏi vị trí ban đầu 5cm, chiều từ phải sang trái.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không khởi động máy. Hệ thống còi đèn chiếu sáng trước, sau, phải trái, đèn tín hiệu, đèn stop hư hỏng hoàn toàn, không kiểm tra hoạt động được. Phanh tay có lắp đặt, không kiểm tra hoạt động được. Biển số xe bị gãy khỏi vị trí bắt cố định. Bỏ sung: Bảng gác để chân sau (bên trái) bị gãy kim loại, sau tai nạn không còn gác để chân, bảng gác để chân còn lại diện (8 x 4)cm. Đầu gác để chân sau bên phải có vết trầy xước kim loại trong diện (2,5 x 0,25)cm, chiều hướng không xác định, bề mặt dính chất màu nâu (mặt dưới đầu gác để chân).

Qua định giá, xác định giá trị thiệt hại của xe máy biển số 81AU-003.52 là 3.682.000 đồng.

Kết quả khám xe ô tô biển số 81C-026.45:

Tại vị trí đầu cản trước bên phải có 02 vết trầy xước sơn, vết đầu trên có diện (4 x 0,5)cm, tâm vết cách mặt đất 73cm, cách vị trí đầu cản trước 04cm theo chiều hướng từ trước ra sau. Vết thứ 2 có diện (1x0,4)cm, tâm vết (1) cách tâm vết

(2) là 01,5cm, chiều hướng từ trước ra sau về phía trên. Tại mặt trong lớp đầu trên (bánh trước) có vết chà sạch bụi, hần cao su trong diện (28 x 9)cm, cách chân van không xác định theo chiều của chiều kim đồng hồ (không có van ở mặt trong) cách tem nhãn (305) 27cm. Tại vị trí về mặt ngoài phuộc nhún trước bên phải có vết chà sạch bụi diện (9,6 x 4,5)cm, chiều từ trước ra sau, cách tâm bánh trước 39cm. Tại vị trí đầu thanh đỡ trục cố định có vết chà sạch bụi trong diện (39,6 x 10,5)cm, cách điểm đầu thanh đỡ trục cố định 35,5cm. Tại bề mặt phía trước thanh đỡ trục cố định có vết chà sạch bụi, mài mòn kim loại trong diện (23 x 9,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cách 72cm so với mặt trong bánh xe trước bên phải. Tại vị trí mặt dưới thanh đỡ trục cố định có vết chà sạch bụi, trổng xước kim loại trong diện (28x16)cm, tâm vết cách mặt trong bánh xe trước (phải) 72cm.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 07/7/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai, kết luận: “Xe ô tô biển số 81C-026.45 trong thời gian giám định không đảm bảo an toàn kỹ thuật”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 148/CT-VKS ngày 01-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo HUỖNH VŨ H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo HUỖNH VŨ H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo HUỖNH VŨ H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54, Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo HUỖNH VŨ H với mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh G; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo HUỖNH VŨ H phạm tội như sau:

HUỖNH VŨ H là người có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/6/2021, H điều khiển xe ô tô biển số 81C -026.45 lưu thông trên đường T, hướng từ xã B đi ngã tư Y, thành phố P với tốc độ khoảng 30 đến 40km/h (theo lời khai của H). Khi đi đến ngã tư Y, thành phố P, H bật đèn tín hiệu bên phải để chuyển hướng đi sang đường V, do không chú ý quan sát nên phần đầu xe ô tô bên phải của H đã tông vào xe mô tô biển số 81AU - 003.52 do Nguyễn Thương L điều khiển. Hậu quả: Nguyễn Thương L chết tại chỗ. Ngay sau đó, H đến Công an phường Y đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...”.

Phương tiện giao thông cơ giới khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì vậy, đòi hỏi mọi công dân khi cho xe lưu thông đều phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho chủ sở hữu cũng như mọi người xung quanh.

Bị cáo HUỖNH VŨ H có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, khi lưu thông trên đường bị cáo không tuân thủ các nguyên tắc đảm bảo an toàn giao thông, điều khiển xe chuyển hướng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, đã vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là làm chết 01 người nên đã phạm vào tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo HUỖNH VŨ H đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại; quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Để quyết định mức hình phạt chính xác, phù hợp, vừa đảm bảo tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời nêu cao tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Qua xem xét, bị cáo H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, đối chiếu với các quy định tại Điều 31, 32, 50, 65 của Bộ luật hình sự. Xét nên áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, bên cạnh sự giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

[4] Về dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo HUỖNH VŨ H đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thương L số tiền 130.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại L không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe ô tô biển số 81C-026.45 và 01 chiếc xe mô tô biển số 81AU-003.52. Sau khi khám nghiệm dấu vết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả chiếc xe ô tô biển số 81C-026.45 cho bị cáo HUỖNH VŨ H và trả chiếc xe mô tô biển số 81AU-003.52 cho bà Nguyễn Thị P - đại diện theo pháp luật của bị hại là các chủ sở hữu. Do đó, Hội đồng xét không giải quyết.

- 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 640965000578, do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 25-9-2019 mang tên HUỖNH VŨ H. Xét đây là giấy phép lái xe của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo HUỖNH VŨ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo HUỖNH VŨ H;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo HUỖNH VỮ H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo HUỖNH VỮ H 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án 21-10-2021.(Bị cáo HUỖNH VỮ H bị tạm giữ từ ngày 05-6-2021 đến ngày 08-6-2021).

Giao bị cáo HUỖNH VỮ H cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố P, tỉnh G giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả cho bị cáo HUỖNH VỮ H 01 Giấy phép lái xe số 640965000578 mang tên HUỖNH VỮ H, được cấp ngày 25-9-2019.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-10-2021 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh G).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo HUỖNH VỮ H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo HUỖNH VỮ H; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Pleiku;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nhân

